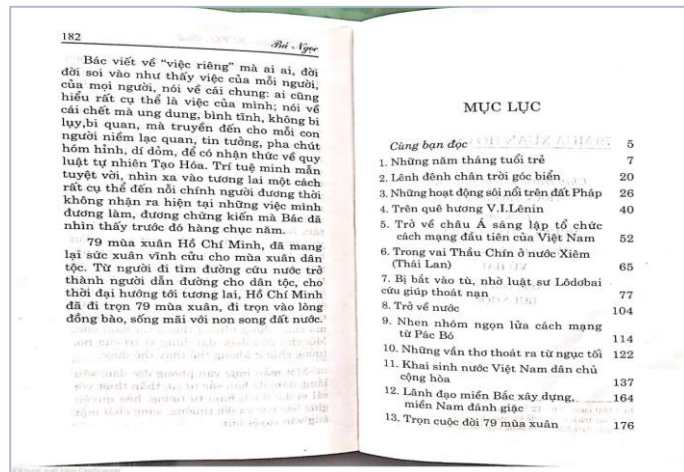
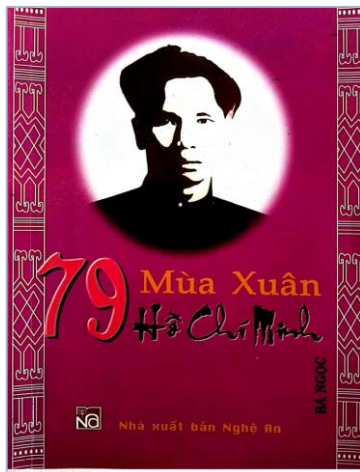


“79 MÙA XUÂN HỒ CHÍ MINH” – BIỂU TƯỢNG CỦA CHỦ NGHĨA ANH HÙNG CÁCH MẠNG

Nguyễn Trung Hiếu

Trong bài Diễn văn tại Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu “*Người là kết tinh rạng ngời của đạo đức, trí tuệ, khí phách, lương tri của dân tộc và thời đại*”¹. Bởi lẽ, cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh đã trở thành biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, đã trở thành bất tử với tầm vóc ảnh hưởng rộng lớn trên phạm vi quốc tế và sự lan tỏa tích cực, mạnh mẽ đối với nhân loại tiến bộ trên thế giới từ lúc Người còn sinh thời đến ngày nay và mãi mãi sau này. Những công trình nghiên cứu, sách, báo viết về Hồ Chí Minh đến thời điểm hiện tại có thể nói rằng, thật khó để thống kê được một cách đầy đủ và chính xác về số lượng. Trong đó, tác phẩm “**79 mùa xuân Hồ Chí Minh**” là một quyển sách dễ đọc, dễ hiểu, văn phong gần gũi và đầy cảm xúc của tác giả Bá Ngọc. Công trình nghiên cứu này tuy không đồ sộ về số trang và dung lượng, song đã thể hiện được tâm huyết, công phu, trí tuệ và trên tất cả là tấm lòng kính yêu vô hạn của người cầm bút dành cho vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam.



¹ <https://nhandan.vn/dien-van-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-nguyen-phu-trong-tai-le-ky-niem-130-nam-ngay-sinh-chu-tich-ho-chi-minh-post458617.html>

“**79 mùa xuân Hồ Chí Minh**” được Nhà xuất bản Nghệ An phối hợp cùng Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây xuất bản vào tháng 5/2006. Với 182 trang in khổ giấy 12,5 cm x 19 cm, quyển sách “*đã tập hợp lại một cách có hệ thống theo thời gian các sự kiện trong cuộc đời Hồ Chí Minh nhằm đáp ứng nhu cầu của bạn đọc, nhất là các bạn đọc trẻ tuổi*”², như tác giả đã chia sẻ.

Những người nghiên cứu về Hồ Chí Minh đều biết vào năm 2011, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật giới thiệu bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập* đồ sộ với 15 tập, nhưng có vẻ vẫn chưa thực sự đầy đủ và sâu sắc về cuộc đời, sự nghiệp hoạt động cách mạng của Người, bởi lẽ sau đó vẫn còn và đến hiện nay vẫn chưa dừng lại việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào bối cảnh và điều kiện mới của đất nước. Thế nên, “**79 mùa xuân Hồ Chí Minh**” là một sự nỗ lực rất đáng trân quý của tác giả Bá Ngọc với tấm lòng mong muốn và thực tế tác giả đã làm được – đó là phác họa được một bức tranh tổng thể với những mốc son tiêu biểu trong cuộc đời Người, từ “*Những năm tháng tuổi trẻ*” với tình yêu nước mãnh liệt và lòng căm thù giặc sâu sắc, trải qua thời kỳ dài “*Lênh đệnh chân trời góc biển*”, tham gia “*Những hoạt động sôi nổi trên đất Pháp*” và “*Trên quê hương V.I.Lênin*”, đến khi “*Trở về châu Á sáng lập tổ chức cách mạng đầu tiên của Việt Nam*” nhằm chuẩn bị những tiền đề cho việc thành lập tổ chức Đảng sau này, rồi phải thay đổi họ tên “*Trong vai Thầu Chín ở nước Xiêm*”, tiếp đến là sự kiện Người bị bắt giam ở Hồng Kông và nhận được sự giúp đỡ của luật sư F.H. Loseby. Cuối năm 1934, liên lạc được với tổ chức, Người lên một chiếc tàu buôn, trở về với đại gia đình Quốc tế Cộng sản. Sau khi hoàn thành lớp bồi dưỡng cán bộ lý luận ở Trường Quốc tế Lênin, Người đã vượt qua muôn trùng gian khổ với quyết tâm tìm đường “*Trở về nước*”. Nhờ sự chuẩn bị từ trước và có được sự hỗ trợ của nhân dân tại địa phương nên Nguyễn Ái Quốc đã quyết định “*Nhen nhóm ngọn lửa cách mạng từ Pác Bó*”, chọn hang Cốc Bó để bắt đầu hoạt động lãnh đạo cách mạng. Người đổi tên gọi mới là Già Thu, đặt tên cho dòng suối nhỏ từ trong

² Bá Ngọc (2006), *79 mùa xuân Hồ Chí Minh*, Nxb. Nghệ An, tr.6.

núi chảy ra là suối Lênin, cạnh suối có ngọn núi cao được Người gọi là núi Các Mác. Để đảm bảo bí mật, Người phải chịu nhiều sự thiếu thốn, khó khăn về nơi ăn chốn ở, điều kiện làm việc, viết báo, dịch sách... Nhưng đúng như tác giả Bá Ngọc đã viết “*vượt lên tất cả khó nhọc đời thường là tâm hồn tràn đầy niềm tin ở ngày mai – nguồn sống vĩnh cửu của những con người dân thân theo lý tưởng cách mạng*”³. Tinh thần lạc quan và tin tưởng luôn thường trực trong người, Bác ra sức tập thể dục để rèn luyện cho sức khỏe được dẻo dai, hoặc cùng nhiều anh em vào rừng lấy củi, hái rau, bắt cá,... vừa giúp phục hồi thể lực sau nhiều năm bôn ba nơi hải ngoại, vừa giúp tinh thần phấn chấn và minh mẫn hơn.

Tháng 8/1942, trên đường đi công tác đến Quảng Tây (Trung Quốc), Người bị tuần cảnh bắt vì nghi ngờ là gián điệp. Tình cảnh những ngày bị giam trong các nhà lao thực sự rất khắc nghiệt, đặc biệt Người bị xem là tội phạm nguy hiểm đang truy nã, nên tay bị trói cánh khuỷu, cổ mang vòng xích, có sáu tên lính mang súng giải đi trong mưa dầm nắng dãi; khi trời tối hắt, bị tạm giam vào xà lim tạm thời và không cởi xích để ngủ, ăn uống thiếu thốn, điều kiện sinh hoạt kém vệ sinh... Thế mà, “*Những vần thơ thoát ra từ ngục tối*” đã khiến hàng triệu triệu trái tim của nhân loại yêu chuộng tự do trên khắp địa cầu không chỉ xót xa với hoàn cảnh bi đát của tù nhân, mà còn được cảm hóa trước ý chí kiên cường, tinh thần lạc quan cách mạng và tâm hồn vĩ đại, trong sáng luôn hướng về Tổ quốc, nhân dân. Người vừa tự răn mình, đồng thời cũng nhắc nhở và truyền lửa cho đồng chí, đồng đội của mình:

Thân thể ở trong lao

Tinh thần ở ngoài lao

Muốn nên sự nghiệp lớn

Tinh thần càng phải cao

Hoặc

³ Sđd, tr.116.

Gạo đem vào giã bao đau đớn

Gạo giã xong rồi trắng tựa bông

Sống ở trên đời người cũng vậy

Gian nan rèn luyện mới thành công

(Nhật ký trong tù)

Cuối tháng 9/1944, Hồ Chí Minh trở về đến Pác Bó trong bối cảnh cách mạng có những chuyển biến nhanh chóng và lớn lao. Tháng 11/1944, Người quyết định thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân, và giao cho đồng chí Võ Nguyên Giáp chuẩn bị. Ngày 15/3/1945, Tổng bộ Việt Minh phát “Hịch kháng Nhật cứu nước” kêu gọi tập trung tổng lực cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền. Tình hình mới yêu cầu mọi mặt hoạt động vô cùng khẩn trương, nên Hồ Chí Minh quyết định dời đại bản doanh về Tân Trào, nơi trung tâm của cách mạng (tháng 5/1945) để có thể chỉ đạo cách mạng một cách kịp thời. Tại đình Tân Trào, Quốc dân Đại hội được triệu tập vào hai ngày 16/8 - 17/8/1945, bầu ra Chính phủ lâm thời do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Sau đó, Người thay mặt Ủy ban Dân tộc giải phóng đã ra lời kêu gọi Tổng khởi nghĩa gửi đến đồng bào toàn quốc. Cách mạng Tháng 8/1945 thành công, tại ngôi nhà số 48 phố Hàng Ngang, Người bắt tay soạn thảo *Tuyên ngôn độc lập*, một văn kiện lịch sử có ý nghĩa vô cùng đặc biệt, có giá trị hết sức lớn lao – “*Khai sinh nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa*”. Hồ Chí Minh viết bằng một niềm vui và cảm hứng đang trào dâng mãnh liệt, với lòng tự hào dân tộc chắt chứa ngàn năm, mỗi từ, mỗi câu không gì khác hơn chính là tiếng nói âm vang từ tận trái tim yêu chuộng hòa bình, khát vọng tự do cho nhân dân và dân tộc Việt Nam, từ trong đêm tối của thân phận nô lệ đã hy sinh xương máu của chính mình giành lại công lý, ngẩng cao đầu sống cuộc đời mới tự do, tự chủ.

Khi bộ máy chính quyền của nhân dân bắt tay vào làm việc, Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ ký một loạt sắc lệnh bãi bỏ các loại thuế bất công, miễn thuế các vùng khó khăn, vùng có chiến sự; ban hành các sắc lệnh mới phù hợp; chia ruộng đất cho nông dân... Cùng với nhiều chủ trương, quyết sách đúng

đấn, Hồ Chí Minh đã tạo dựng được uy tín cho Chính phủ lâm thời trong lòng quần chúng nhân dân.

Đồng thời với những chính sách đối nội đạt được nhiều kết quả rất tốt như thực hiện đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo, cảm hóa và thu hút được các nhân sĩ, trí thức triều đình ra làm việc cho Chính phủ, Hồ Chí Minh vừa trên cương vị Chủ tịch nước vừa là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đã tiến hành thực hiện đường lối đối ngoại mềm dẻo, khéo léo phân hóa kẻ thù, nắm vững chủ quyền đất nước, độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế khi cần thiết, tranh thủ thời gian cho việc chuẩn bị lực lượng kháng chiến sau này.

Như đã đoán trước được rằng, cuộc chiến tranh Pháp – Việt sớm muộn gì cũng sẽ tái diễn, nên Hồ Chí Minh cùng Đảng ta đã có sự chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng đối phó với tình hình chiến sự mới. Đặc biệt, để củng cố và phát huy sức mạnh của lực lượng vũ trang, Người đã ký sắc lệnh đổi Vệ Quốc đoàn thành Quân đội quốc gia Việt Nam, đồng thời mở nhiều trường, nhiều lớp cán bộ chính trị, quân sự cho lực lượng vũ trang, phát động toàn dân tham gia hưởng ứng, tăng cường sức mạnh cho lực lượng kháng chiến. Trước những hành động quân sự trắng trợn của quân Pháp, vi phạm nghiêm trọng những thỏa ước mà hai bên đã ký kết. Đến khi bọn chúng gửi tới hậu thư buộc ta phải đầu hàng, thì *“Chiều ngày 19 tháng 12 năm 1946, tại làng Vạn Phúc, trên gác hai của một gia đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. 20 giờ 03 phút đêm ngày 19 tháng 12 năm 1946 cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Cả dân tộc theo Hịch kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng lên cầm vũ khí bảo vệ thành quả cách mạng mới giành được. Năm đó, Người đã 56 tuổi, tay chống gậy trúc, chân đi dép cao su, lên đường hòa trong đoàn quân ra trận”*⁴. Tác giả Bá Ngọc khắc họa lại thời điểm đi vào lịch sử của dân tộc bằng những câu từ bình dị, gần gũi, hết sức chân thực, sinh động mà tràn đầy cảm xúc. Hòa bình chỉ được một năm bốn tháng, thế nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Hồ Chí Minh, nhân dân ta đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách,

⁴ Sđd, tr.156-157

vươn lên xây dựng được một lực lượng toàn dân hùng mạnh đủ sức đương đầu với đội quân viễn chinh Pháp được Mỹ giúp sức.

Độc giả không thể rời mắt khỏi trang sách và khó giấu được niềm cảm phục vô bờ bến đối với Hồ Chí Minh khi biết rằng, cuộc đời vị lãnh tụ trên vai mang đầy trọng trách, kiên trì đấu tranh không mệt mỏi cho độc lập, tự do của dân tộc mà *“Hành trang đi kháng chiến của Người thật đơn giản, gọn nhẹ. Chiếc ba lô đựng vài bộ quần áo, chiếc túi đựng tài liệu với cái máy chữ, tay chống gậy đi từ Hà Nội đến Vạn Phúc, tháng 1 năm 1947 Người rời Xuân Dương (Thanh Oai). Đến tháng 2 từ Chùa Thầy, Người vào thăm Ninh Bình, Thanh Hóa. Đầu tháng 3, Người chuyển về Cổ Tiết (Tam Nông), Chu Hóa (Lâm Thao), đến Hợp Thành (Sơn Dương, Tuyên Quang), giữa tháng 5 Người chuyển về Thanh Định (Định Hóa, Thái Nguyên). Nơi nghỉ chân của Người rất giản dị. Chiếc lán nhỏ làm bằng tre, gỗ dễ tìm”*⁵.

Ngày 7 tháng 5 năm 1954, lá cờ “Quyết chiến, quyết thắng” của quân ta tung bay trên nóc hầm Tướng Christian de Castries, hơn một vạn quân Pháp bị bắt làm tù binh. Hồ Chí Minh khẳng định *“Điện Biên Phủ như một cái móc chới lợi bằng vàng của lịch sử”*. Thắng lợi này đã buộc kẻ thù phải ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Genève: Các nước thừa nhận và tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào và Campuchia. Ngừng bắn trên tòa chiến trường Đông Dương. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

Trong niềm vui lớn của dân tộc, Bác Hồ trở về Thủ đô Hà Nội, tiếp tục công cuộc *“Lãnh đạo miền Bắc xây dựng, miền Nam đánh giặc”*. Miền Bắc hòa bình, điều kiện sống từng bước đầy đủ, tốt đẹp hơn, nhưng Bác vẫn giữ cho mình lối sống giản dị trong một ngôi nhà nhỏ cạnh hồ nước, đơn sơ và mộc mạc trong từng bữa ăn, trang phục... Người và Đảng ta vừa tập trung chỉ đạo xây dựng miền Bắc vững mạnh, làm hậu phương lớn cho miền Nam đang đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng và thống nhất nước nhà. Bác lại tiếp tục hoạt động không mệt mỏi vì đồng bào miền Nam ruột thịt, một nửa cơ thể của Tổ quốc thân yêu.

⁵ Sdd, tr.158.

Có lần Bác về thăm đồng bào khu vực cầu Hiền Lương gần giới tuyến, nhìn về phương Nam giữa trời đêm, Người đau đáu tâm sự “*Bác đã đi đến nơi, nhưng về chưa đến chốn*”⁶, bởi lẽ Nam – Bắc chưa được thống nhất trọn vẹn chung một mái nhà. Nhiều lần Người nhấn mạnh, sự nghiệp thống nhất đất nước Việt Nam là không gì lay chuyển được. Cùng với Trung ương Đảng, Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ đạo cách mạng miền Nam tiến hành đấu tranh cách mạng và miền Bắc nỗ lực chi viện cao nhất, tốt nhất cho chiến trường miền Nam. Trên cơ sở sự phân tích khoa học về tương quan giữa ta và địch, Người có niềm tin sắt đá rằng cách mạng miền Nam nhất định thắng lợi, Việt Nam hòa bình, thống nhất là điều chắc chắn.

Sang năm 1969, Người vẫn lạc quan, chăm rèn luyện sức khỏe như là một thói quen trong suốt hành trình đầy bão tố, gian nan, hiểm nguy đi tìm đường cứu nước. Nhưng quy luật của tạo hóa thì con người không tránh khỏi. Tác giả Bá Ngọc kết lại quyển sách bằng bài viết “*Trọn cuộc đời 79 mùa xuân*”, nhưng lại mở ra, khơi dậy biết bao cảm xúc, suy tư nơi độc giả. Những ngày tháng tuổi đã cao, sức đã yếu, trên giường bệnh mà Bác Hồ kính yêu vẫn không phút giây nào thôi lo lắng cho dân tộc, cho Đảng và nhân dân. Bản *Di chúc* lịch sử của Người để lại là sự kết tinh, hội tụ của tư tưởng, đạo đức, phong cách và tâm hồn vĩ đại của bậc vĩ nhân, sự hòa quyện của truyền thống dân tộc với tinh hoa của thời đại. Điều đó lý giải một cách thuyết phục cho tầm vóc và giá trị vĩnh cửu của “79 mùa xuân” mà Hồ Chí Minh đã hiến trọn cho sự trường tồn của dân tộc Việt Nam.

Nghiên cứu những tác phẩm về Hồ Chí Minh với phương châm “*Ôn cố tri tân*”, độc giả sẽ thu hoạch được vô số bài học có giá trị sâu sắc để trước là vận dụng vào quá trình công tác của bản thân, sau là từng bước hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của người cách mạng trong thời đại mới. Qua tác phẩm “**79 mùa xuân Hồ Chí Minh**” của tác giả Bá Ngọc, chúng ta học được ý chí quyết tâm, bản lĩnh kiên cường, bài học về “*Dĩ bất biến ứng vạn biến*” của Hồ Chí

⁶ Sđd, tr.173

Minh, sống phải có lý tưởng cao đẹp, làm việc phải có mục đích trong sáng và bất luận hoàn cảnh nào cũng phải vượt qua, kiên trì đạt được: *Hãy luôn hướng về mặt trời, bóng tối sẽ ngã sau lưng bạn!* Vì lẽ đó, người cách mạng cần phải luôn lạc quan và tin tưởng ở tương lai tươi sáng./.

THÔNG TIN TÁC GIẢ:

- Họ tên: Nguyễn Trung Hiếu
- Đơn vị: Đại học Tiền Giang, 119 Ấp Bắc, P.5, TP. Mỹ Tho, TG
- ĐT: 0902381063
- Email: nguyentrunghieuv@tgu.edu.vn